

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI -
BỘ TÀI CHÍNH - BỘ Y TẾ**

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - BỘ TÀI CHÍNH - BỘ Y TẾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2006

Số: 17/2006/TTLT-BLĐTBXH-
BTC-BYT

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn chế độ chăm sóc sức khỏe
đối với người có công với cách mạng

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện Điều 30 của Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ như sau:

Phần I

CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM Y TẾ

Chế độ bảo hiểm y tế (BHYT) đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT-BYT-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2005 của Liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc và được sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC BẢO HIỂM Y TẾ

1. Đối tượng quy định tại tiết a điểm 6 mục I phần I của Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT/BYT-BTC được sửa đổi như sau:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945.

2. Đối tượng quy định tại tiết h điểm 6 mục I phần I của Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT/BYT-BTC được sửa đổi như sau:

- Người được hưởng trợ cấp phục vụ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

- Con của: thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên từ 18 tuổi trở xuống hoặc trên 18 tuổi nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị bệnh tật nặng khi hết thời hạn hưởng BHYT vẫn bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

3. Đối tượng quy định tại điểm 6 mục I phần I của Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT/BYT-BTC được bổ sung như sau:

Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến, Huy chương Kháng chiến.

II. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM Y TẾ

Sửa đổi tiết a điểm 3.2 khoản 3 mục I phần II của Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT/BYT-BTC:

Đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 và người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh điều trị vết thương, bệnh tật tái phát tại các cơ sở khám chữa bệnh do BHYT quy định, người cao tuổi từ 90 tuổi trở lên: Quỹ BHYT thanh toán 100% chi phí của dịch vụ.

Phần II

CHẾ ĐỘ ĐIỀU DƯỠNG

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Điều dưỡng mỗi năm một lần

- a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.
- b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945.
- c) Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- d) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B (gọi chung là thương binh), bệnh binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật từ 81% trở lên đang sống tại gia đình.
- đ) Người có công giúp đỡ cách mạng được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương "Quốc ghi công" hoặc Bằng "Có công với nước".

2. Điều dưỡng luân phiên 05 năm một lần

- a) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ;
- b) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến;
- c) Người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến;
- d) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- đ) Thương binh, bệnh binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật dưới 81% đang sống tại gia đình;
- e) Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày.

II. CHẾ ĐỘ ĐIỀU DƯỠNG

1. Phương thức điều dưỡng

a) Điều dưỡng tại các cơ sở điều dưỡng:

- Điều dưỡng một lần, tối đa là 10 ngày (không kể thời gian đi và về).

- Mức chi điều dưỡng: 1.000.000 đồng/người/lần, bao gồm:

+ Tiền ăn sáng và 2 bữa chính: 650.000 đồng

+ Thuốc bổ và thuốc chữa bệnh thông thường: 50.000 đồng

+ Chi khác (quà tặng, tiền điện, nước cho nhà nghỉ, khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, nghe chuyện thời sự, văn nghệ, tham quan, chụp ảnh, báo chí, phục hồi chức năng,...): 300.000 đồng.

Trong thời gian điều dưỡng tập trung nếu bị ốm đau đột xuất thì được giới thiệu đi điều trị tại bệnh viện gần nhất theo chế độ BHYT hiện hành.

b) Điều dưỡng tại gia đình:

- Điều dưỡng một lần.

- Mức chi điều dưỡng 700.000 đồng/người/lần.

2. Thực hiện

a) Hàng năm, căn cứ dự toán chi ưu đãi người có công và thực tế đối tượng thuộc diện điều dưỡng của từng địa phương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tài chính phân bổ kinh phí ngay từ đầu năm cho Sở Lao động Thương binh và Xã hội quyết định số lượng và lập danh sách đối tượng được điều dưỡng (mẫu số 01-CSSK) theo quy định tại mục I phần II của Thông tư này.

b) Việc điều dưỡng thực hiện chủ yếu tại các cơ sở điều dưỡng và tại gia đình; tùy theo tình trạng thương tật, bệnh tật và sức khỏe của đối tượng, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định số lượng điều dưỡng tại gia đình cho phù hợp (mẫu số 02a, 02b-CSSK). Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế thực hiện thăm khám sức khỏe cho đối tượng điều dưỡng tại gia đình.

c) Mức chi quy định tại điểm 1 mục II phần II của Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2007.

Phần III

CHẾ ĐỘ CẤP TIỀN MUA PHƯƠNG TIỆN TRỢ GIÚP DỤNG CỤ CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng được cấp tiền mua phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình

- a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945;
- c) Thân nhân của liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng;
- d) Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- đ) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến;
- e) Thương binh;
- g) Bệnh binh;
- h) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng;
- i) Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến, Huy chương Kháng chiến;
- k) Người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công” hoặc “Bằng có công với nước”;
- l) Con đẻ bị dị dạng, dị tật của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

2. Đối tượng được phục hồi chức năng

- a) Thương binh;
- b) Bệnh binh;
- c) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

II. CHẾ ĐỘ CẤP TIỀN MUA PHƯƠNG TIỆN TRỢ GIÚP, DỤNG CỤ CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

1. Chế độ cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình

Tùy theo tình trạng thương tật hoặc bệnh tật, người có công với cách mạng theo quy định tại điểm 1 mục I phần III của Thông tư này được cấp tiền để mua các phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình theo chỉ định của các cơ sở chỉnh hình phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện cấp tỉnh trở lên (gọi tắt là cơ sở y tế) như sau:

a) Chế độ đối với người bị cụt chân, cụt tay:

- Người bị cụt chân được cấp tiền để mua chân giả sử dụng trong ba năm (nếu cư trú ở miền núi, vùng cao thì sử dụng trong hai năm); mỗi năm được cấp thêm 170.000 đồng để mua các vật phẩm phụ.

- Người bị cụt tay được cấp tiền để mua tay giả sử dụng trong ba năm; mỗi năm còn được cấp 60.000 đồng để mua các vật phẩm phụ.

- Người bị mất cả bàn chân hoặc nửa bàn chân không có khả năng lắp chân giả, hoặc bị ngắn chân, bàn chân bị lệch vẹo được cấp tiền để mua một đôi giày chỉnh hình hoặc một đôi dép chỉnh hình sử dụng trong một năm.

b) Người bị liệt:

- Người bị liệt nửa người, liệt 2 chi dưới, liệt hoàn toàn, người bị cụt 2 chân không còn khả năng tự di chuyển được cấp tiền để mua xe lăn hoặc xe lắc hoặc phương tiện thay thế sử dụng trong bốn năm; ngoài ra còn được cấp thêm 300.000 đồng/năm để bảo trì phương tiện.

Riêng thương binh, bệnh binh bị liệt nửa người, liệt hoàn toàn được cấp thêm 1.000.000 đồng/năm để mua các đồ dùng phục vụ sinh hoạt.

- Người bị liệt chân nhưng vẫn còn khả năng tự di chuyển được cấp tiền mua nẹp atten để sử dụng trong hai năm; mỗi năm được cấp tiền mua 01 đôi giày chỉnh hình hoặc 01 đôi dép chỉnh hình và cấp thêm 60.000 đồng/năm để mua các vật phẩm phụ.

c) Người bị cứng khớp gối được cấp 60.000 đồng/năm để mua nạng và các vật phẩm phụ.

d) Thương binh, bệnh binh bị điếc do thương tật, bệnh tật (căn cứ biên bản giám

định y khoa và chỉ định của bệnh viện cấp tỉnh trở lên) mỗi năm được cấp 200.000 đồng để mua máy trợ thính.

e) Thương binh bị gãy răng, hỏng hàm do thương tật (căn cứ biên bản giám định y khoa và chỉ định của bệnh viện cấp tỉnh trở lên) được cấp tiền 5 năm 1 lần để làm răng giả, hàm giả với mức giá 1 triệu đồng/1 răng.

g) Thương binh, bệnh binh bị hỏng mắt do thương tật, bệnh tật (căn cứ biên bản giám định y khoa và chỉ định của bệnh viện cấp tỉnh trở lên) được cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội thanh toán tiền lắp mắt giả theo chứng từ thực tế của cơ sở y tế nơi điều trị; ngoài ra còn được cấp 100.000 đồng/năm để mua kính râm, gậy dò đường.

h) Thương binh, bệnh binh bị thể tâm thần kích động được cấp thêm một khoản tiền là 1.000.000 đồng/năm để mua các đồ dùng phục vụ sinh hoạt (không trùng cấp khoản tiền này nếu đồng thời là thương binh, bệnh binh bị liệt nửa người, liệt hoàn toàn).

2. Chế độ phục hồi chức năng và thanh toán tiền lưu trú, tiền tàu xe khi đi làm dụng cụ chỉnh hình:

a) Người có công với cách mạng theo quy định tại điểm 2 Mục I Phần III của Thông tư này khi đi điều trị phục hồi chức năng theo chỉ định của các cơ sở y tế được:

- Thanh toán tiền tàu, xe theo giá quy định của Nhà nước với phương tiện thông thường như xe khách, tàu hỏa, tàu thủy từ nơi cư trú đến cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng gần nhất đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật gần nhất.

- Hỗ trợ tiền ăn mức 30.000 đồng/ngày trong thời gian điều trị, tập luyện tại cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng.

Việc thanh toán tiền tàu xe, hỗ trợ tiền ăn chỉ được thực hiện nếu có đủ vé tàu, xe; Giấy ra viện và xác nhận của cơ sở cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng vào Sổ theo dõi).

b) Người có công với cách mạng theo quy định tại Mục I Phần III của Thông tư này khi đi làm chân giả, tay giả, nẹp chỉnh hình, giày chỉnh hình, dép chỉnh hình, răng giả, mắt giả (gọi tắt là dụng cụ chỉnh hình) được hỗ trợ kinh phí mỗi niên hạn 2 lần, cụ thể như sau:

- Thanh toán tiền tàu, xe theo giá quy định của Nhà nước với phương tiện thông

thường như xe khách, tàu hỏa, tàu thủy từ nơi cư trú đến cơ sở y tế gần nhất đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật cung cấp dụng cụ chỉnh hình.

- Hỗ trợ tiền lưu trú mức 30.000 đồng/ngày (tối đa không quá 5 ngày cho một lần, kể cả thời gian đi và về) khi đi làm dụng cụ chỉnh hình.

Việc thanh toán tiền tàu xe, hỗ trợ lưu trú được thực hiện đồng thời trong một lần thanh toán (phải có vé tàu, xe; xác nhận của cơ sở cung cấp dụng cụ chỉnh hình vào Sổ theo dõi).

III. THỦ TỤC, QUY TRÌNH, TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, CẤP PHÁT KINH PHÍ

1. Thủ tục cấp và đổi Sổ theo dõi trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình (gọi tắt là Sổ theo dõi):

a) Người có công với cách mạng thuộc diện được hưởng chế độ trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình:

- Người được chỉ định sử dụng phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình làm đầu làm tờ khai (mẫu số 03-CSSK) kèm chỉ định của cơ sở y tế. Trường hợp đang thường trú tại địa phương thì UBND cấp xã xác nhận tờ khai và gửi toàn bộ giấy tờ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ - Lao động Xã hội cấp huyện (gọi chung là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội). Trường hợp đang được nuôi dưỡng tại các đơn vị nuôi dưỡng thương bệnh binh và người có công (sau đây gọi tắt là Trung tâm) thì Giám đốc Trung tâm xác nhận tờ khai này.

- Người đã được cấp Sổ theo dõi theo mẫu cũ thì Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú hoặc Trung tâm làm thủ tục báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đổi Sổ theo dõi.

b) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Trung tâm:

- Kiểm tra, đối chiếu danh sách chi trả; lập danh sách người có công với cách mạng được trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình (mẫu số 04-CSSK, sau đây gọi tắt là danh sách) kèm theo bản kê khai, giấy chỉ định của cơ sở y tế. Sổ theo dõi cũ gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Giao Sổ theo dõi do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển về cho người hưởng chính sách.

- Lập sổ quản lý người có công với cách mạng được trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình (mẫu số 05-CSSK, sau đây gọi tắt là Sổ quản lý).

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đang quản lý để xét duyệt danh sách;
- Quyết định trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình (mẫu số 06a, 06b-CSSK), cấp Sổ theo dõi (mẫu số 07-CSSK) gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Trung tâm.

- Mở sổ quản lý (mẫu số 05-CSSK).

2. Quy trình, trách nhiệm quản lý, cấp phát kinh phí:

a) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các Trung tâm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm lập danh sách (mẫu số 04-CSSK) cùng với dự toán kinh phí ưu đãi người có công gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập bảng tổng hợp dự toán (mẫu số 07-CSSK) cùng với dự toán kinh phí ưu đãi người có công của địa phương; thực hiện cấp phát, quản lý, thanh quyết toán theo quy định tại Thông tư số 84/2005/TTLT/BTC-BLĐTBXH ngày 23 tháng 9 năm 2005 của Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Các Trung tâm trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm lập danh sách (mẫu số 04-CSSK) cùng với dự toán kinh phí ưu đãi người có công gửi Cục Thương binh - Liệt sỹ và Người có công để tổng hợp vào dự toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện cấp phát, quản lý, thanh quyết toán theo quy định.

3. Các khoản chi phục vụ cho việc tổ chức đổi và cấp Sổ theo dõi; cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Trung tâm chi theo quy định hiện hành.

Việc cấp phát trợ cấp mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình và tiền mua vật phẩm phụ cho cả niên hạn sử dụng được thực hiện cùng một lần.

4. Mức trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình theo phụ lục đính kèm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có biến động về giá cả thì Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trao đổi với Bộ Tài chính để điều chỉnh phù hợp với thực tế.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính hướng dẫn việc thực hiện cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình; đồng thời phối hợp với cơ quan y tế địa phương hướng dẫn người có công đến các cơ sở y tế gần nhất đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật để được cung cấp dịch vụ về chỉnh hình, phục hồi chức năng và các phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình.

Phần IV

NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện chế độ quy định tại Thông tư này do ngân sách Trung ương đảm bảo từ nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Kinh phí đưa đón và chi khác (nếu có) để đi điều dưỡng tập trung do ngân sách địa phương chi từ nguồn đảm bảo xã hội được giao hàng năm.

3. Việc cấp phát, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Phần V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo việc tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Thông tư này.

2. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hướng dẫn, dự toán kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng theo quy định tại Thông tư này đối với người có công do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quản lý.

3. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các Thông tư số 07/1999/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 3 năm 1999 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ trang cấp đối với thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh; Thông tư liên tịch số 17/2005/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 09 tháng 5 năm 2005 của liên

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng; tiết a, tiết h điểm 6 Mục I Phần I và tiết a điểm 3.2 khoản 3 mục I phần II của Thông tư liên tịch số 21/2005/TTLT/BYT-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2005 của Liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ Y TẾ
THỨ TRƯỞNG**

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Nguyễn Thị Xuyên

Huỳnh Thị Nhân

BẢNG GIÁ PHƯƠNG TIỆN TRỢ GIÚP VÀ DỤNG CỤ CHỈNH HÌNH

*(Phụ lục kèm theo Thông tư liên tịch số 17/2006/TTLT/BLĐTBXH-BTC-BYT
ngày 21 tháng 11 năm 2006)*

Số TT	Loại dụng cụ	Số tiền (đ)/1 niên hạn được cấp
1	Chân tháo khớp hông	3.186.000
2	Chân trên	1.488.000
3	Chân tháo khớp gối	1.864.000
4	Chân tháo khớp bàn	1.165.000
5	Chân dưới dây đeo số 8	1.088.000
6	Chân dưới có bao da đùi	1.115.000
7	Nẹp hông	1.047.000
8	Nẹp đùi	603.000
9	Nẹp căng chân	476.000
10	Giày chỉnh hình	862.000
11	Dép chỉnh hình	504.000
12	Tay tháo khớp vai	1.884.000
13	Tay trên	1.733.000
14	Tay dưới	1.314.000
15	Xe lắc	2.738.000
16	Xe lăn tay gấp	1.945.000

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC ĐIỀU DƯỠNG

Năm.....

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Đối tượng	Tháng năm điều dưỡng lần trước liền kề	Tình trạng sức khỏe	Số tiền điều dưỡng			Ghi chú
						Tập trung	Tại nhà	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	Người có công thuộc diện ĐD mỗi năm 1 lần								
01									
02									
....	...								
	Cộng A								
B	Người có công thuộc diện ĐD 05 năm 1 lần								
01									
02									

09691743

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Đôi tượng	Tháng năm điều dưỡng lần trước liền kề	Tình trạng sức khỏe	Số tiền điều dưỡng			Ghi chú
						Tập trung	Tại nhà	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
...	...								
	Cộng B								
	Tổng cộng (A+B)								

Tổng số đề nghị điều dưỡng trong năm: Số người:..... Số tiền:.....

Trong đó: - Điều dưỡng tập trung: Số người:..... Số tiền:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người lập danh sách

Trưởng Phòng

Mẫu số 02a-CSSK

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ.....
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2.....

Số:...../QĐ/.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều dưỡng người có công

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2006/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 21 tháng 11 năm 2006 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn chế độ chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sỹ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thực hiện chế độ điều dưỡng năm..... đối với các đối tượng người có công do phòng..... huyện quản lý:

Số người:..... (Bằng chữ:.....)

Số tiền:..... (Bằng chữ:.....)

Trong đó:

- Điều dưỡng tập trung: Số người:..... Số tiền:.....

- Điều dưỡng tại nhà: Số người:..... Số tiền:.....

(Theo danh sách đính kèm)

Điều 2: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Chính sách Thương binh Liệt sỹ, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng..... huyện..... và các ông (bà) có tên trong danh sách thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG ĐƯỢC ĐIỀU DƯỠNG

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ..... ngày..... tháng..... năm..... của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Đôi tượng	Tháng năm điều dưỡng lần trước liền kề	Tình trạng sức khỏe	Số tiền điều dưỡng			Ghi chú
						Tập trung	Tại nhà	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	Người có công thuộc diện ĐD mỗi năm 1 lần								
01									
02									
....	...								
	Cộng A								
B	Người có công thuộc diện ĐD 05 năm 1 lần			0969/1743					

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Đối tượng	Tháng năm điều dưỡng lần trước liền kề	Tình trạng sức khỏe	Số tiền điều dưỡng			Ghi chú
						Tập trung	Tại nhà	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01									
02									
...	...								
	Cộng B								
	Tổng cộng (A+B)								

Tổng số đề nghị điều dưỡng trong năm: Số người:..... Số tiền:.....

Trong đó: - Điều dưỡng tập trung: Số người:..... Số tiền:.....

....., ngày..... tháng..... năm....

Giám đốc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 03-CSSK

TỜ KHAI

**NHẬN TRỢ CẤP PHƯƠNG TIỆN TRỢ GIÚP VÀ DỤNG CỤ CHỈNH HÌNH
ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

(Kèm theo chỉ định của cơ sở y tế)

1. Họ và tên:
2. Năm sinh:
3. Đang hưởng trợ cấp:
4. Nơi quản lý trợ cấp:
5. Số hồ sơ:
6. Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động (nếu có) ...% (Bằng chữ:

Tôi đề nghị được cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp sổ trợ cấp phương tiện trợ giúp và dụng cụ chỉnh hình như sau:

STT	Loại phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình và vật phẩm phụ
1	
2	
...	...

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền...

..., ngày tháng năm 20...

Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày tháng năm 20...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- UBND cấp xã xác nhận đối với người đang thường trú trên địa bàn.
- Cơ sở nuôi dưỡng thương bệnh binh và người có công xác nhận đối với người đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm.

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ.....
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

Số:...../QĐ/.....

Số hồ sơ.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2006/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 21 tháng 11 năm 2006 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn chế độ chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của(1)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thực hiện chế độ cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với các đối tượng người có công do(2)
quản lý:

Số người: (Bằng chữ:)

Số tiền: (Bằng chữ:)

Trong đó:

- Thương binh: Số người: Số tiền:

- Bệnh binh: Số người: Số tiền:

- ...

(Theo danh sách đính kèm)

Điều 2: Các Ông (Bà) Trưởng phòng chính sách Thương binh Liệt sỹ, Phòng Kế hoạch - Tài chính,(3), và các ông (bà) có tên trong danh sách thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2,
- Lưu:

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1), (3): Nếu NCC do Phòng LĐ-TBXH huyện quản lý thì ghi: Trưởng phòng
LĐ-TBXH huyện...;
Nếu NCC do Trung tâm quản lý thì ghi: Giám đốc Trung tâm...
- (2): Nếu NCC do Phòng LĐ-TBXH huyện quản lý thì ghi: Phòng LĐ-TBXH
huyện...;
Nếu NCC do Trung tâm quản lý thì ghi: Trung tâm....

Mẫu số 07/CSSK

.....
.....
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ THEO DÕI
CẤP PHƯƠNG TIỆN TRỢ GIÚP VÀ DỤNG CỤ CHÍNH HÌNH
ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Họ và tên:..... Số hồ sơ:

Nơi đăng ký thường trú:

.....

Số đăng ký:.....

LƯU Ý

1. Không cho người khác mượn sổ theo dõi trang cấp dụng cụ chính hình và phương tiện trợ giúp đối với người có công với cách mạng (gọi tắt là Sổ theo dõi).
2. Sổ theo dõi ghi theo số quản lý của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Trung tâm điều dưỡng thương binh.
3. Khi đến hạn cấp lại phương tiện trợ giúp và dụng cụ chính hình và các vật phẩm phụ cần mang theo:
- Sổ theo dõi.
- Giấy chứng nhận người có công (nếu chưa được cấp GCN thì có Chứng minh thư nhân dân)
4. Cần giữ gìn sổ sạch sẽ, không để nhàu nát. Trường hợp bị thất lạc Sổ theo dõi phải báo ngay cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Trung tâm điều dưỡng thương binh nơi đang cư trú.
5. Khi sử dụng hết số hoặc thay đổi chỗ ở cần đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để đổi số mới.

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

09691743

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

09691743

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Phương tiện trợ giúp, DCCCH và các vật phẩm phụ được trang cấp	Số tiền	Ngày cấp	Người cấp ký
1	2	3	4	5

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

Stt	Xác nhận của cơ quan y tế	Ký, đóng dấu
	Thời gian lưu trú lần 1: ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Thời gian lưu trú lần 2:..... ngày <i>Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....</i>	
	Dụng cụ chỉnh hình đã làm:	
	Ngày, tháng, năm nhận:	

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỔNG HỢP TRỢ CẤP PHƯƠNG TIỆN TRỢ GIÚP,
DỤNG CỤ CHỈNH HÌNH
 (Năm.....)

Số TT	Tên đơn vị cấp huyện và Trung tâm thuộc Bộ	Số đôi tương được trợ cấp	Chế độ trợ cấp được hưởng										Tổng dự toán kinh phí trung cấp					
			Giá trị các phương tiện được cấp (đồng)															
			Các loại chân			Giày, dép		Các loại tay		Xe		Các đồ dùng khác cấp bằng tiền						
			Chân tháo khớp hông	Chân trên	Chân tháo khớp gối	Chân tháo khớp bàn	Chân dưới dây đeo số 8	Chân dưới có bao da đùi	Giày chỉnh hình	Dép chỉnh hình	Tay tháo khớp vai	Tay trên		Tay dưới	Xe lăn	Xe lắc		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
	Cộng																	

Người lập biểu

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên)

09691743